

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Quyết định này áp dụng đối với cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước có liên quan đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 2. Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030**

Mật độ chăn nuôi của tỉnh Quảng Trị đến năm 2030 không vượt quá 1,0 đơn vị vật nuôi (ĐVN)/ha đất nông nghiệp.

**Điều 3. Trách nhiệm của sở, ngành liên quan và địa phương**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo mật độ chăn nuôi của tỉnh trước ngày 31 tháng 12 hàng năm để các địa phương theo dõi, nắm bắt nhằm định hướng phát triển chăn nuôi phù hợp, hạn chế gây ảnh hưởng đến môi trường.

b) Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan, các địa phương kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đảm bảo mật độ chăn nuôi tại Quyết định này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xem xét, thẩm định các dự án thu hút đầu tư vào lĩnh vực phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo đúng quy định.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các chính sách quy định về đất đai, môi trường cho các tổ chức, cá nhân phát triển chăn nuôi phù hợp với quy định tại Quyết định này. Định kỳ phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về tài nguyên và môi trường tại các trang trại chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Cung cấp số liệu diện tích đất nông nghiệp hàng năm cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trước ngày 15 tháng 12 để tính mật độ chăn nuôi.

4. Cục Thống kê tỉnh cung cấp số liệu tổng đàn gia súc, gia cầm hàng năm trên địa bàn tỉnh cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15 tháng 12 để tính mật độ chăn nuôi.

5. Các sở, ban, ngành liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện các nội dung tại Quyết định này.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Tổ chức quản lý, phát triển chăn nuôi tại địa phương phù hợp với mật độ chăn nuôi được quy định tại Điều 2 Quyết định này.

b) Tổ chức tuyên truyền Quyết định này cho các cá nhân, tổ chức có hoạt động chăn nuôi tại địa phương.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định để định hướng, xây dựng kế hoạch phát triển chăn nuôi của địa phương phù hợp với mật độ được quy định tại Điều 2 Quyết định này; tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn.

8. Các cá nhân, tổ chức có liên quan đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị phải đáp ứng yêu cầu về mật độ chăn nuôi quy định tại Điều 2 Quyết định này và tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động chăn nuôi.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2024 và thay thế Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Chăn nuôi, Cục Thú y – Bộ NN&PTNT;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh để đăng công báo;
- Lưu: VT, KT(Th). *Hà*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Sỹ Đồng**